TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 26/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thúy và bầ Lê Thị Thanh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 77/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST-HS ngày 31/12/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 05/11/2004 tại xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Đội X thôn BĐ, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/9/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn BĐ, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương . Ông T1 vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà L có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị S là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Minh P, sinh ngày 14/11/2004; địa chỉ: Thôn CD, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Cháu P vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn CD, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Ông T2 vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Khắc T1, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn BĐ, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Ông T1 vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà L có mặt.

- Người làm chứng:

+ Cháu Hoàng Quyết T3, sinh năm 06/8/2005; địa chỉ: Thôn G, xã TT, huyện NS, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu T3: Ông Hoàng Đình V, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn Giữa, xã TT, huyện NS, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Cháu Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 13/01/2005; địa chỉ: Thôn CĐ, xã TT, huyện NS, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu T3: Bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn CĐ, xã TT, huyện NS, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Phạm Thành Đ1, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn CL, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T và cháu Nguyễn Minh P, sinh năm 2004 ở thôn CD, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương là bạn học và chơi với nhau từ trước. Sáng ngày 01/9/2021, cháu P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, BKS 34B4-779.54 của P đến nhà T ở thôn BĐ, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương. Sau đó cả hai rủ nhau đến nhà cháu Nguyễn Đức T3 ở thôn BĐ xã GK chơi, đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày thì T, P và T3 đi chơi điện tử ở thị trấn GL, huyện GL. Khoảng 17h cùng ngày thì cháu T3 về trước, còn T và P tiếp tục chơi điện tử đến khoảng 20 giờ 00 phút thì T trả tiền chơi điện tử cho cả ba người rồi bảo P chở T đi về nhà T. Khi về đến cổng, T thấy trong nhà đèn vẫn sáng, nghĩ bố mẹ vẫn còn thức, sợ bị mắng vì đi chơi nên T bảo P chở T đi ra nghĩa trang để T ngủ tại đó (do trước đây T đã một số lần bỏ nhà đi và ngủ tại nghĩa trang). T chỉ đường cho cháu P đi ra nghĩa trang nhân dân thôn CL, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương ở phía bên phải đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng. Khi đi đến nơi, cháu P đứng nói chuyện với T một lúc rồi quay đầu xe định đi về, T bảo cháu P chờ một tí. Lúc này, P đang ngồi trên xe mô tô, T đứng phía sau đuôi xe. Do đang nợ 15.000.000 đồng của một người tên N (không rõ họ tên, địa chỉ) và cần tiền trả nợ nên T đã nảy sinh ý định đánh cháu P để chiếm đoạt chiếc xe mô tô Honda-Wave, BKS 34B4-779.54 của cháu P bán lấy tiền. T dùng tay phải đánh 03 cái vào gáy cháu P làm cháu P ngã ra đường, xe mô tô đổ ra đường bê tông. T vật P nằm ngửa, ngồi lên người P, dùng 02 tay đấm về phía mặt P, P chống cự, vật lộn, giằng co với T và nói "T ơi, T ơi, sao thế ", quá trình giằng co P bị va vùng gáy

xuống đường, một lúc thì P vùng ra được và chạy về phía đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng. T chạy đuổi theo P một đoạn khoảng 150m thì dừng lại đi về vị trí chiếc xe mô tô của P còn cắm sẵn chìa khóa rồi lên xe nổ máy đi về thị trấn GL, huyện GL rồi đi tiếp lên thành phố HD, qua cầu H sang thị trấn NS, huyện NS, tỉnh Hải Dương. T thuê một nhà nghỉ (không xác định địa chỉ cụ thể) ngủ qua đêm tại đó đến sáng ngày 02/9/2021. T sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung của bố đẻ là anh Nguyễn Khắc T1 và sử dụng tài khoản Facebook tên Nguyễn T1 để tìm người mua xe mô tô vừa chiếm đoạt được của anh P. T đã liên lạc được với tài khoản Facebook mang tên Nguyễn Văn Đ để trao đổi mua xe. T gửi ảnh chiếc xe cho Đ, trao đổi bán với giá 9.000.000đ nhưng Đ không đồng ý. Trưa ngày 02/9/2021, T và Đ hẹn gặp nhau ở khu vực cổng Công ty gốm CĐ, thôn CĐ, xã TT, huyện NS. Tại đây, T gặp cháu Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2005 ở Thôn CĐ, xã TT, huyện NS, tỉnh Hải Dương, cháu Hoàng Quyết T3, sinh năm 2005 ở Thôn G, xã TT, huyện NS, tỉnh Hải Dương và một người tên T4 (không xác định được địa chỉ cụ thể). T nói xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, BKS 34B4-779.54 là xe của T, bố mẹ đang cầm giấy tờ. Do có nhu cầu mua nên T3 đi thử xe rồi thỏa thuận mua xe của T với số tiền là 8.300.000đ. T3 đưa cho T 8.300.000đ. Số tiền bán xe T đã trả cho người tên N 5.000.000 đồng và chi tiêu hết. Cháu P, sau khi bị T đánh thì chạy lên phía đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và gặp anh Phạm Thành Đ1, sinh năm 1981 ở thôn CL, xã GK đang đi trên đường và nói "Chú ơi cứu cháu, bạn cháu nó đánh cháu", anh Đ1 dừng xe hỏi chuyện và đưa P về nhà. Sau đó, cháu P cùng gia đình lên Công an xã GK, huyện GL trình báo sự việc.

Về thương tích, cháu P bị thương rách da sau gáy, sưng phù nề, được sơ cứu tại Trạm y tế xã GK, không phải đi điều trị tại cơ sở y tế nào và có đơn từ chối giám định thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 356/TgT ngày 04/01/2022 của T T1 pháp y – Sở y tế Hải Dương, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại của cháu Nguyễn Minh P là: 0% (không phần trăm).

Ngày 14/9/2021 T về nhà ở thôn BĐ, xã GK, huyện GL. Đến ngày 15/9/2021 T bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lộc triệu tập nên làm việc, tại đây T đã khai nhận toàn hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận hội đồng định giá tài sản số 32 ngày 06/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện Gia Lộc kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, xe cũ, đã qua sử dụng; số loại WAVE; màu sơn: xanh đen bạc; biển kiểm soát: 34B4-779.54; số máy JA39E2220390; số khung: RLHJA3922MY103063; mua mới tháng 03/2021, tại thời điểm tháng 10 năm 2021 có giá trị là 15.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 20/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thành T về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 12, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 BLHS; Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Thành T. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Cướp tài sản"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T - Bà Nguyễn Thị S trình bày: Nhất trí với luận tội của đại diện VKSND huyện Gia Lộc. Bị cáo khi phạm tội và đến khi xét xử chưa thành niên. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị HĐXX xem xét quyết định mức hình phạt thấp nhất, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị cáo T là bà Nguyễn Thị L nhất trí với luận tội của đại diện VKSND huyện Gia Lộc. Do khi bị cáo phạm tội và đến khi xét xử chưa thành niên nên bà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ông T1, bà L xác nhận đã được bị cáo tác động để thay bị cáo T bồi thường số tiền 3.000.000đ cho bị hại, hoàn trả cho cháu T3 8.300.000đ. Ông, bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho anh, chị số tiền trên.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã nhận lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt. Gia đình bị cáo T cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 3.000.000đ, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu phải bồi thường thêm. Đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, công nhận kết luận điều tra, quyết định truy tố, nội dung bản luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với các bị cáo là đúng và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h giờ 00 ngày 01/9/2021, tại nghĩa trang nhân dân thôn CL, xã GK, huyện GL, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thành T có hành vi dùng tay đánh vào gáy và mặt cháu Nguyễn Minh P, sinh năm 2004 ở thôn CD, xã GK, huyện GL làm cháu P hoảng sợ bỏ chạy để chiếm đoạt xe mô tô BKS 34B4 - 779.54 của cháu P. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 15.000.000 đồng.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý sử dụng vũ lực chiếm đoạt tài sản của bị hại, giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.000.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 168 BLHS. Do đó, quyết định truy tố của VKSND huyện Gia Lộc là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo xâm phạm các quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân được Nhà nước bảo vệ, hơn nữa còn gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây T1 lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và đồng thời là biện pháp phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động để gia đình bồi thường cho bị hại, gia đình bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên khi phạm

tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt được áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 101 BLHS để xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Ngày 19/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho ông Nguyễn Khắc T1 bố đẻ Nguyễn Thành T 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh, cũ đã qua sử dụng; trả lại cháu Nguyễn Minh P 01 (một) khẩu trang y tế màu xám, 01 (một) đôi dép bằng cao su, màu xanh - đen, có ghi dòng chữ ADIDAS ở lòng trong của đế dép, 01 (một) mũ phớt nam, vải màu đen, có ghi dòng chữ màu trắng: DSQUARED2 ICON và 01 xe mô tô BKS: 34B4-779.54, nhãn hiệu HONDA - Wave, màu sơn: Xanh, đen, bạc, số máy: JA39E2220390, số khung: RLHJA3922MY103063; trả Nguyễn Thành T 01 (một) khẩu trang y tế màu xám, đã qua sử dụng, nhãn hiệu NAM TIẾN. Ông T1, cháu P không có ý kiến gì khác, do đó, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thành T đã tác động bố mẹ là anh Nguyễn Khắc T1 và chị Nguyễn Thị L tự nguyện bồi thường cho cháu Nguyễn Minh P số tiền 3.000.000 đồng, hoàn trả cháu Hoàng Quyết T3 số tiền 8.300.000 đồng. Cháu P và cháu T3 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó, HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền ông Nguyễn Khắc T1 và bà Nguyễn Thị L đã bồi thường cho cháu P, cháu T3, ông bà đều xác định tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo T, tự nguyện không không yêu cầu bị cáo hoàn trả, do vậy, HĐXX không xem xét.

[10] Về án phí: Do bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với cháu Hoàng Quyết T3 khi mua xe mô tô BKS 34B4 - 779.54 của T, không biết là tài sản do T phạm tội mà có nên không xử lý, do vậy HĐXX không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 12, Điều 90, Điều 91, Điều 101 BLHS; Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Thành T.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về án phí: bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị cáo T, người bào chữa cho bị cáo T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Giang